

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 250 /VINAINCON-CBTT
V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế TNDN của kỳ báo cáo thay đổi 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước tại Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp quý 1 năm 2023 như sau:

1. Số liệu báo cáo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Quý 1 năm 2023	Quý 1 năm 2022	Chênh lệch	% Tăng/giảm
Báo cáo tài chính tổng hợp				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.829	14.810	25.019	169%
Giá vốn hàng bán	38.950	13.726	25.224	184%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	879	1.083	-205	-19%
Doanh thu hoạt động tài chính	5.983	4.294	1.689	39%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.663	3.560	3.103	87%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	141	1.818	-1.677	-92%
Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	366.303	620.507	-254.204	-41%
Giá vốn hàng bán	369.612	587.116	-217.504	-37%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	-3.309	33.391	-36.700	-110%
Doanh thu hoạt động tài chính	568	563	5	1%
Chi phí tài chính	47.991	40.583	7.409	18%
Chi phí bán hàng	4.335	4.616	-281	-6%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	34.287	30.391	3.896	13%
Lợi nhuận khác	506	694	-189	-27%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	-89.127	-43.643	-45.484	-104%



2. Nguyên nhân chênh lệch

2.1. Báo cáo tài chính tổng hợp

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 1/2023 tăng 25.019 triệu đồng so với quý 1/2022, tuy nhiên do chi phí đầu vào như nguyên vật liệu, nhiên liệu tăng cao nên lợi nhuận gộp quý 1/2023 chỉ đạt 879 triệu đồng, giảm 19% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động tài chính có tăng 1.689 triệu đồng, do các khoản lãi tiền gửi tăng. Tuy nhiên do chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 3.103 triệu đồng, tương đương 87%, do trong quý 1/2023 trích chi phí lương theo doanh thu nên làm tăng 2.543 triệu đồng so với quý 1/2022 (quý 1/2022 do doanh thu đạt thấp nên trích chi phí lương theo chi phí thực tế). Những nguyên nhân trên làm cho Lợi nhuận sau thuế TNDN trong quý 1/2023 giảm so với quý 1 năm 2022 là 1.677 triệu đồng, tương đương giảm 92%.

2.2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ toàn Tổng công ty giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước, giảm 254.204 triệu đồng, tương đương giảm 41%, cùng với đó chi phí đầu vào cho sản xuất tăng cao (than nhập cho sản xuất xi măng tăng giá gần 100% so với thời điểm cuối năm 2021) dẫn đến Lợi nhuận gộp giảm 36.700 triệu đồng, tương đương giảm 110%. Chi phí tài chính tăng là 7.409 triệu đồng, tương đương 18%, chủ yếu do chi phí lãi vay tăng 9.361 triệu đồng. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 3.896 triệu đồng, tương đương 13%, do chi phí nhân viên quản lý tăng 3.532 triệu đồng. Trên đây là các nguyên nhân chính trên dẫn đến Lợi nhuận sau thuế TNDN trong quý 1/2022 lỗ 89.127 triệu đồng, tăng lỗ 45.484 triệu đồng, tương đương 104% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Chí Nguyễn